Việt Nam: Tra tấn và hành hạ tù nhân chính trị và tôn giáo

I. Nhập Đề và Tóm Tắt

> *"Nhà nước Việt Nam quan niệm rằng bỏ tù phạm nhân không phải để hành hạ thể xác hoặc tâm thần của họ, hoặc để làm mất nhân phẩm của họ. Mục tiêu chính của trại giam là giáo dục phạm nhân để họ thành công dân tốt."*
>
> —Tường trình cho Liên Hiệp Quốc về quá trình thi hành Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị.[1]

Tài liệu này tường trình vấn đề tù nhân chính trị hoặc tôn giáo bị tra tấn hoặc hành hạ trong trại giam. Các tù nhân đó bị bắt giam chỉ vì họ thi hành một cách bất bạo động những quyền tự do ngôn luận, hội họp, tôn giáo, hoặc xin tị nạn chính trị ở ngoài nước. Chúng tôi xem xét tập quán ra tấn tù nhân và những người bị giam khi bị bắt, trong thời gian ở đồn công an, khi bị khảo cung và bị giam chờ phiên xử, trong nhà tù sau khi bị xử, và trong các trung tâm giam giữ hành chánh. Chúng tôi cũng mô tả chi tiết tình trạng tra tấn và lạm dụng đối với người tị nạn hay đang xin tị nạn, đặc biệt là những người bị cưỡng bức hồi hương về Việt Nam sau khi xin tị nạn ở nước ngoài không thành công.

Cán bộ chấp pháp hành hạ hoặc tra tấn người bị bắt ngay sau khi bắt, tạm giam, hoặc vào tù sau khi bị tuyên án. Giai đoạn tra tấn và hành hạ tàn bạo nhất thường xảy ra trong thời gian tạm giam trước khi tòa xử. Chính sách quản lý tù nhân lương tâm trong các trại tạm giam và trại tù Việt Nam cũng là hình thức hành hạ dã man, có khi dã man đến độ có thể gọi là tra tấn.

Chúng tôi đã phỏng vấn cặn kẽ 60 cựu tù nhân chính trị hoặc tôn giáo để soạn tài liệu này.[2] Tất cả đã bị tra tấn – tức là bị công an hay cán bộ chủ tâm hành hạ tinh thần và thể xác một cách dã man trong khi bị giam để điều tra hoặc trong khi chờ ra tòa. Đa số các tù nhân lương tâm đó bị đối xử dã man trước khi công an định tội, hoặc trước khi quản lý trại tạm giam cho phép họ nhờ luật sư bào chữa, hoặc trước khi ra tòa, hoặc trong khi họ bị phạt biệt giam sau khi bị xử án tù.

Tình trạng công an tra tấn đối tượng của chính quyền không những rất phổ biến, mà còn là chính sách của họ trong giai đoạn thẩm vấn. Công an tra tấn đối tượng với mục đích ép cung, ép phải khai những dữ kiện mà công an cần, trừng trị đối tượng, hoặc cảnh cáo đối tượng và dân chúng nói chung về việc tranh đấu bất bạo động hoặc sinh hoạt tôn giáo trái với chính sách nhà nước.

Trong một số trường hợp đáng quan ngại, đối tượng bị tra tấn và lạm dụng trầm trọng đến mức bị tử vong trước khi được trả tự do hoặc chỉ một thời gian ngắn sau khi được thả.

---

[1] Tường Trình Bổ Túc của CHXHCN VN nộp cho Liên Hiệp Quốc (LHQ) về thi hành Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị," CCPR/C/VNM/2001/2/Add.1, 4/23/2002

[2] Tù nhân chính trị hoặc tôn giáo: họ bị bắt giam chỉ vì họ thi hành một cách bất bạo động những quyền tự do ngôn luận, hội họp, tôn giáo, hoặc tị nạn chính trị.

Cộng Đồng Quốc Tế Cấm Tra Tấn

> *"Tra tấn là một vi phạm nhân quyền khủng khiếp. Tra tấn là hành vi tấn công trực tiếp nhân phẩm."*
>
> —Navanethem Pillay, Chủ tịch Ủy Ban Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc (LHQ).[3]

Trong tài liệu này, chúng tôi dùng định nghĩa tra tấn dựa trên Điều 1 của Công Ước Chống Tra Tấn của LHQ, một định nghĩa rất phổ thông. Điều 1 này định nghĩa tra tấn là hành vi cố ý tạo đau đớn hoặc đau khổ, về vật chất hay tinh thần, bởi một cán bộ hoặc bởi người hành động với sự đồng ý của một cán bộ cho một mục đích cụ thể, chẳng hạn như để thu thập thông tin hoặc lời thú tội, hoặc đe dọa, trừng phạt, và ép buộc người bị giam giữ.[4]

Quyền không bị tra tấn là một quyền hiển nhiên trong luật quốc tế về nhân quyền. Tra tấn bị tuyệt đối cấm trong luật nhân quyền quốc tế và trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, cũng như trong các cam kết của Việt Nam trong Công Ước Chống Tra Tấn của LHQ (CAT), và Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị (ICCPR). Việt Nam đã ký hai công ước này.[5]

Luật pháp Việt Nam cũng nghiêm cấm tra tấn. Hiến Pháp của Việt Nam bảo đảm cho công dân có "quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ, danh dự và nhân phẩm" (Điều 71). Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự của Việt Nam nghiêm cấm "mọi hình thức truy bức, nhục hình" (Điều 6).[6]

Luật cấm tra tấn phải được áp dụng tuyệt đối và người ta không thể biện minh được cho hành vi tra tấn trong bất cứ trường hợp nào. Tất cả các nước đều phải tôn trọng luật quốc tế này, bất kể đã ký hiệp ước nào.[7] Viêt Nam bị ràng buộc bởi sự nghiêm cấm toàn cầu các hành vi tra tấn không chỉ qua các hiệp ước về nhân quyền và bởi pháp và luật của họ, mà còn phải tuân theo pháp luật tập quán quốc tế.

Dù vậy, các người bị giam ở Việt Nam -- thường phạm cũng như tù nhân chính trị và tôn giáo -- phải đều đặn chịu tra tấn và các hình thức đối xử dã man, vô nhân hoặc hạ nhân cách.

---

[3] Ngăn Chặn Tra Tấn: Hướng Dẫn Cách Thi Hành Cho Các Tổ Chức Nhân Quyền Quốc Gia," Văn Phòng Cao Ủy Nhân Quyền LHQ, Hiệp Hội Ngăn Chặn Tra Tấn, và Diễn Đàn Các Tổ Chức Nhân Quyền Quốc Gia tại Châu Á Thái Bình Dương, 5/2010.

[4] Điều 1: "Tra tấn là bất kỳ hành động nào, do một viên chức chính quyền hoặc một người nào được viên chức cho phép, tạo ra sự đau đớn nặng nề hoặc đau khổ - thể xác hay tâm thần – để ép buộc một cá nhân cung cấp thông tin hay khai cung, hoặc để trừng trị người đó hoặc một người khác, hoặc để thi hành đối xử phân biệt."

[5] Việt Nam ký ICCPR ngày 9/24/1982 và ký CAT ngày 11/7/2013.

[6] Nghị định 89/1998/ND-CP (Điều 8), Điều Lệ Dân Chủ Trong Nhà Tù và Trung Tâm Cải Huấn của Bộ Công An (điều 15), và Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự (điều 19/2003/QH11 năm 2004 cũng cấm tra tấn. http://www.moj.gov.vn/vbpq/en/Lists/Vn%20bn%20php%20lut/View_Detail.aspx?ItemID=8236

[7] "Cộng đồng quốc tế đã cho luật cấm tra tấn vào danh sách pháp luật tập quán của thế giới, tự động có hiệu lực đối với tất cả các nước, dù chính phủ của họ có ký hiệp ước liên quan hay không". Human Rights Watch, "Cam Kết Giữa Hai Nước Vẫn Không Đủ Để Ngăn Chặn Tra Tấn," tháng Tư năm 2005. Xem them Nigel S. Rodley, *Đối Xử với Tù Nhân theo Luật Quốc Tế* do Oxford University xuất bản, 2009, trang 81; Văn Phòng Cao Ủy Nhân Quyền LHQ (VPCUNQLHQ), Nhận xét tổng quát 24, phiên họp thứ 52, Nov. 4, 1994, đoạn 8; và VPCUNQLHQ, Nhận xét tổng quát 20, phiên họp thứ 44, Mar. 10, 2012, đoạn 8, 14, 15.

Nạn Nhân Của Tra Tấn

Nhiều cơ quan thông tin tại Việt Nam do chính quyền kiểm soát, cơ quan thông tin ngoại quốc, sứ quán Tây Âu, và tổ chức nhân quyền quốc tế đã thuật lại các hành vi tàn bạo của công an, gồm nhiều vụ công an tra tấn và có đánh người bị bắt đến chết. Các tổ chức nhân quyền c ủa người Việt và quốc tế đã ghi nhận việc công an sử dụng một cách phổ quát sự ngược đãi, biện pháp tra tấn và kể cả đánh đập đến chết các nghi can bị tạm giam, kể cả những người bị giam vì phạm tội nhẹ như vi phạm luật giao thông.[8]

Tường trình này nhằm vào nạn tra tấn và hành hạ những người bị bắt chỉ vì họ thực thi quyền tự do chính trị và tôn giáo trong khuôn khổ bất bạo động, và không bao gồm phạm vi rộng lớn hơn của các trường hợp thường phạm bị tra tấn.

Nạn nhân bị tra tấn trong nhà giam gồm những nhà hoạt động ôn hoà đã bị bắt và giam một cách tuỳ tiện vì các hoạt động như là:

- Bàn luận về dân chủ hoặc chỉ trích chính quyền qua Internet;
- Phân phát truyền đơn hoặc giăng biểu ngữ yêu cầu dân chủ hóa hoặc tôn trọng nhân quyền;
- Xuất bản báo; lập công đoàn, đảng chính trị, tổ chức nhân quyền, v.v., độc lập với chính quyền;
- Tham gia tổ chức tôn giáo độc lập bị chính quyền cấm, hoặc tổ chức tôn giáo được chính quyền công nhận nhưng tham dự những phong trào công lý xã hội nhằm đòi quyền sở hữu đất, quyền công dân, dân chủ hóa, và tự do tôn giáo;
- Biểu tình bất bạo động để đòi quyền sở hữu đất, cải thiện điều kiện làm việc và lương bổng, bảo vệ sự vẹn toàn lãnh thổ quốc gia, quyền của các sắc dân bản địa, hoặc quyền tự do tôn giáo;
- Tìm sự bảo vệ và tị nạn chính trị ở nước ngoài vì bị chính quyền trù dập, ngược đãi vì lý do niềm tin hay hoạt động tôn giáo hoặc chính trị, hay vì là người sắc tộc thiểu số.

Nhiều người bị bắt bớ tuỳ tiện và bị tra tấn sau đó bị xử án tù. Trong tù, họ tiếp tục hứng chịu nhiều hình thức lạm dụng, bao gồm tra tấn, điều kiện giam giữ hết sức tồi tệ, và lao động cưỡng bức. Họ bị kết tội chiếu theo luật Việt Nam có tác dụng quy tội cho một loạt các hoạt động ôn hoà trên căn bản vi phạm an ninh quốc gia, phá rối trật tự công cộng, hoặc "phá hoại đoàn kết dân tộc".

Chúng tôi ước chừng có hơn 600 người bị giam giữ ở Việt Nam vì họ đã phát biểu quan điểm về chính trị và tôn giáo, dù họ chưa bao giờ dùng bạo lực trong khi hoạt động.[9] Trong số những tù nhân đó, có những thành phần sau đây: trí thức phản đối chính sách nhà nước, các người bảo vệ nhân quyền, các người vận động đòi quyền đất đai, các người tổ chức công

[8] Vietnam Human Rights Network, "Tường Trình Tình Trạng Nhân Quyền tại VN Năm 2012", 4/11/2013, Human Rights Watch, "Việt Nam: Công An, Cảnh Sát Hung Tàn, Người Bị Bắt Bị Tử Vong," 22/9/2010. Bloggers trong nước và cơ quan truyền thông ở nước ngoài như Radio Free Asia và BBC đã đề cập. Thí dụ: "Cảnh sát Hà Nội 'đánh vỡ quai hàm dân'," BBC Vietnam Service, 16/3/2013, Thăng Quang, "Lại thêm một người chết trong đồn công an," (Another Death in Police Station), Radio Free Asia, 23/1/ 2013.

[9] Đây là số chúng tôi ước lượng sau khi phỏng vấn nhiều cựu tù nhân và thân nhân của tù nhân đang bị giam, và đọc các tài liệu sau đây: báo chí Việt Nam hoặc nước ngoài, nhiều tường trình của LHQ, chính phủ của một quốc gia, một số tổ chức phi chính phủ, và một số tổ chức vận động nhân quyền.

đoàn, các nhà hoạt động cho công lý môi sinh, các người tranh đấu cho quyền của dân tộc bản địa, các blogger, các nhà báo, các sinh viên, và những người đòi tự do tôn giáo.

Vì tra tấn đóng vai trò cốt tuỷ trong cuộc khảo tra người bị giam giữ vì lý do chính trị hay tôn giáo trước khi họ bị xét xử, một số đáng kể các tù nhân lương tâm ở Việt Nam có khả năng cao là đã bị tra tấn.

Bắt Người Vô Cớ

Chính quyền vin vào cớ an ninh quốc gia để bắt bớ, giam giữ, và kết tội một cách tuỳ tiện những nhà tranh đấu bất bạo động. Vậy Việt Nam đang vi phạm các quyền con người đã được quốc tế công nhận trong một số văn kiện (trong đó có ICCPR).[10]

Chính quyền bắt giam người tranh đấu bất bạo động dựa theo các điều luật dưới đây:

- "hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân" (Điều 79);
- "gián điệp" (Điều 80);
- "phá hoại chính sách đoàn kết" (Điều 87);
- "tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" (Điều 88);
- "phá rối an ninh" (Điều 89);
- "trốn đi nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân" (Điều 91);
- "gây rối trật tự công cộng" (Điều 245), và
- "lợi dụng quyền dân chủ" tự do ngôn luận, tôn giáo, hội họp và lập hội, để "xâm phạm lợi ích của nhà nước" (Điều 258).[11]

Trong một số trường hợp khác, chính quyền bỏ tù người tranh đấu sau khi kết án họ trốn thuế (Nguyễn Văn Hải (Điếu Cày) và Lê Quốc Quân), hoặc hành hung (Trần Thanh Thúy), hoặc phạm một tội khác không nằm trong danh sách các tội liên quan đến an ninh quốc gia.

Luật "bắt giữ hành chính" của VN cho phép chính quyền giam trong "cơ sơ giáo dục" trong thời hạn hai năm (chính quyền được quyền triển hạn để giam thêm, mỗi lần hai năm), bất cứ ai bất đồng ý kiến với chính quyền, hoặc hoạt động tôn giáo trong một tổ chức không được chính quyền công nhận, và ai mà chính quyền coi là "nguy hiểm" cho trật tự an ninh. Tù nhân loại này phải lao động để sản xuất theo chỉ tiêu trong đồn điền, công xưởng, và trung tâm sản xuất. Chính quyền cũng dùng luật này để giam người tranh đấu chính trị và tôn giáo trong bệnh viện tâm thần hoặc Trung Tâm Bảo Trợ Xã Hội vì lý do trật tự an ninh.

---

[10] Từ năm 2001, Tiểu Ban Nghiên Cứu Vấn Đề Bắt Giam Người Trái Phép (TBNCVDBGNTP) đã xét 63 hồ sơ tù nhân VN và kết luận rằng chính quyền đã dựng cớ để bắt họ với mục đích bỏ tù họ dựa trên điều 79, 80, 87, 88, 89, và 258, liên quan đến an ninh quốc gia. TBNCVDBGNTP cũng nhận thấy luật hình sự VN không phân biệt giữa tranh đấu bất bạo động và tranh đấu dùng bạo động, vì vậy chính quyền vi phạm luật quốc tế khi bắt người bất bạo động. TBNCVDBGNTP quan niệm rằng chính quyền bắt giam người trái phép nếu: (a) chính quyền bắt ai chỉ vì họ dùng quyền con người hoặc hoạt động trong phạm vi các loại tự do đã được quy định trong Tuyên Ngôn Nhân Quyền của LHQ và các công ước nhân quyền quốc tế; và (b) chính quyền không áp dụng các tiêu chuẩn tư pháp quốc tế khi kết tội người bị bắt. (tường trình của tiểu ban sau khi phái đoàn của họ kiểm điểm ở VN năm 1994. "Tường Trình của Tiểu Ban Nghiên Cứu Vấn Đề Bắt Giam Người Trái Phép: Kiểm Điểm Tại Việt Nam," 21/12/1994, UN doc E/CN.4/1995/31/Add.4; "Quan Niệm của TBNCVDBGNTP, Phiên họp thứ 64, 27031 Tháng Tám 2012, No. 27/2012 (Viet Nam)," Tiểu Ban Nhân Quyền Nghiên Cứu Vấn Đề Bắt Giam Người Trái Phép, A/HRC/WGAD/2012/27, 13/11/2012.

[11] Bộ Luật Hình Sự Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong *Một Số Luật Căn Bản của Việt Nam*, (Hà Nội: nhà xuất bản Thế Giới, 2001).

Không Cho Liên Lạc Với Thân Nhân Và Trừng Phạt Bằng Biệt Giam

Công an bắt nhiều nhà tranh đấu một cách âm thầm, không báo trước - một hình thức bắt cóc. Nhiều cựu tù nhân cho chúng tôi biết rằng công an không hề báo cho thân nhân của họ biết ngay sau khi công an đã bắt họ; trái lại, thân nhân phải thấp thỏm lo âu cả tuần hoặc cả tháng trước khi công an báo tin. Mặt kia, công an thường hay không cho người bị bắt nói cho người thân biết mình bị bắt và đang bị giam ở đâu. Khi người thân của nạn nhân liên lạc với văn phong công an, công an thường chối hoặc không cho biết nơi nạn nhân bị giam. Có thể công an và chính quyền Việt Nam đã vi phạm nghiêm trọng luật quốc tế cấm không cho chính quyền nào được bắt cóc để tạo ra tình trạng "mất tích", nhất là sau khi Việt Nam đã ký CUQTQDSCT.[12]

Công an thường biệt giam tù nhân chính trị hoặc tôn giáo, không cho họ liên lạc với người bên ngoài và cũng không cho họ liên lạc với luật sư, được khám bệnh, và được người thân thăm viếng. Công an nghịch đãi đa số người bị tạm giam bằng cách biệt giam họ trong giai đoạn điều tra sơ khởi – biệt giam từ nhiều tuần cho tới hơn một năm. Trong suốt thời gian này công an không cho họ gặp bất cứ giới chức nào trong hệ thống tòa án.

Không có lệnh tòa mà biệt giam người bị bắt có nghĩa là đẩy họ ra khỏi phạm vi bảo vệ của tòa án và đưa họ vào chốn hiểm nguy, nằm trong tay công an. Vả lại, Điều 9 trong CUQTQDSCT cấm bắt người vô cớ.

Biệt giam không những tạo cơ hội cho công an dễ tra tấn hơn, mà cũng là một hình thức hành hạ hoặc tra tấn[13]. Biệt giam lâu hoặc vô cớ làm cho nhiều nạn nhân bị vấn đề tâm thần dài hạn, ấy là chưa kể thể xác bị suy yếu, bệnh tật.

Phương Pháp Tra Tấn

Tù nhân chính trị và tôn giáo thường hay bị tra tấn trước khi phải ra hầu tòa. Công an và cán bộ quản giáo có nhiều cách tra tấn khi họ thẩm vấn tù nhân chính trị và tôn giáo. Họ đánh nạn nhân bằng dùi cui, giây thắt lưng da, dép da, v.v.; đấm vào hai tai cho đến khi ứa máu; đẩy mạnh nạn nhân vào tường gạch; dùng giày ủng nhà binh để đá nạn nhân; dùng dùi cui điện, v.v.

Trong khi thẩm vấn nạn nhân, công an dìm họ dưới nước hoặc bắt phải uống nước xà bông rồi đấm vào bụng nạn nhân. Một số nạn nhân khác bị chích thuốc làm họ bị giảm trí nhớ, kém minh mẫn, tứ chi bị tê, suy yếu, và nghĩ chậm, nói chậm so với lúc trước.

Một số nạn nhân bị còng hai tay, treo lên trần hoặc khung cửa sổ, rồi bị đánh bằng dùi cui hoặc bị tra điện. Công an bắt một số nạn nhân quỳ xuống đất và "đi" bằng đầu gối để đầu gối bị sỏi đâm chảy máu, trong khi đeo trên lưng một loại trái có gai nhọn và hai tay phải giơ cao để đỡ một thanh gỗ. Một nữ nạn nhân cho thấy vết thẹo dài 8 phân ở đùi do công an ép một thanh sắt nóng vào.

---

[12] Luật quốc tế định nghĩa cố ý tạo ra tình trạng mất tích như sau: "chính quyền bắt, giam hoặc bắt cóc một người rồi phủ nhận đã không làm vậy hoặc giấu giếm không cho ai biết số phận của người đó, tức là đem người ta ra ngoài phạm vi bảo vệ của luật pháp." Công Ước Chống Tạo Ra Tình Trạng Mất Tích, LHQ thông qua ngày 23/9/2005, E/CN.4/2005/WG.22/WP.1/Rev.4 (2005),điều 2.

[13]Trong tờ trình cho năm 2002, báo cáo viên đặc biệt của LHQ cho biết đa số các trường hợp tra tấn xảy ra trong thời gian nạn nhân bị biệt giam, và LHQ nên ra luật cấm. Năm 2003 Ủy Ban Nhân Quyền LHQ kết luận như sau: "biệt giam dài hạn có thể tạo ra điều kiện thuận lợi cho việc tra tấn; biệt giam cũng là hình thức hành hạ tàn ác hoặc tra tấn." Năm 1994, Ủy Ban Nhân Quyền LHQ xác định rằng biệt giam lâu dài có thể trái với luật trong Công Ước Chống Tra Tấn.

Công an bắt nhiều nạn nhân giữ tư thế rất khó chịu như ngồi, ngồi xổm, hoặc nằm trong khi cả hai tay hoặc cả tay lẫn chân phải giơ lên cao, hoặc đứng một chân trong một thời gian lâu.

Một số nạn nhân kể lại những hình phạt như sau: công an nhét bút giữa mấy ngón tay của nạn nhân, rồi dùng giây xiết chặt các ngón tay để bút làm ngón tay bị bầm tím; hoặc để hai chân ghế đè lên hai bàn chân của nạn nhân trong khi công an ngồi trên ghế thẩm vấn.

Công an và cán bộ quản giáo cũng dùng mọi hình thức hành hạ, tra tấn tâm thần như biệt giam, hăm dọa, làm nhục sinh lý, làm hoang mang sợ hãi, không cho ánh sáng mặt trời vào phòng, ngâm nước, buộc bỏ đạo, và cố ý sắp đặt giờ thẩm vấn khi thì ban ngày, khi thì nửa đêm, bất kể giờ giấc. Công an bắt một số tù nhân lương tâm vào dưỡng trí viện, ép họ phải uống thuốc tâm thần, một hình thức tra tấn tâm thần.

Một cựu nam tù nhân kể rằng khi công an bắt ông ta, ông ta đang trông cậu con mới 3 tuổi. “Trong khi công an thẩm vấn tôi, họ bắt con của tôi phải ngồi trên đùi tôi dù cháu bé khóc không ngưng.”

Nhiều cựu tù nhân kể rằng cán bộ quản giáo bắt họ cởi hết quần áo, nằm xuống đất, rồi đứng lên trên cánh tay và chân của nạn nhân, cột bình plastic đầy nước vào dương vật nạn nhân, hoặc dùng giây thung bắn vào dương vật, hoặc dùng điện tra vào dương vật, và lục soát khắp người với mục đích làm tủi hổ nạn nhân.[14]

Đối Xử Khắc Nghiệt Trong Tù: Một Hình Thức Tra Tấn

Các nhà tù và trại tạm giam ở Việt Nam thiếu thốn mọi thứ. Công an và cán bộ quản giáo đối xử với nạn nhân khắc nghiệt và dã man, đến độ thành tra tấn.

Hơn nửa số cựu tù nhân mà chúng tôi phỏng vấn cho biết công an biệt giam họ suốt trong giai đoạn điều tra. Trong số bị biệt giam, một số nạn nhân không được thấy ánh sáng, dù là đèn cầy, còn số khác thì không ngủ được vì cán bộ quản giáo để đèn điện sáng ngày đêm trong phòng giam. Một số bị xích cổ chân vào một thanh thép 24 trên 24 trong mấy tháng liền; một số khác không bị xích ban ngày nhưng bị xích ban đêm.

Một cựu tù nhân phải nằm trong bóng tối gần một năm trong trại giam B34 (TP HCM), kể cả 3 tháng bị còng chân. “Họ còng chân tôi 24/24 vào một thanh thép, chỉ tháo khóa ra khi họ mang tôi đến phòng thẩm vấn,” ông Cường cho biết. “Tư thế thường nhật của tôi là ngồi xuống đất, tựa lưng vào tường và duỗi thẳng hai chân”.[15]

Cán bộ quản giáo không cung cấp chăn chiếu và mùng cho người bị biệt giam trong khi nạn nhân phải ngủ trên nền xi măng và chịu lạnh trong mùa rét và nóng trong mùa hè. Mỗi bữa ăn, cán bộ quản giáo đưa cơm và chút rau qua một lỗ nhỏ. Suốt trong thời gian biệt giam, nạn nhân vẫn mặc bộ quần áo mang trên người khi bị công an bắt, hoặc chỉ được mặc quần áo lót. Trong phòng giam có một cầu tiêu hoặc một thùng đựng phân. Hầu hết các nạn nhân chỉ được rời phòng giam khi cán bộ quản giáo đem họ đi thẩm vấn. Công an thẩm vấn đêm hoặc ngày, bất kể giờ giấc. Đa số các tù nhân không được khám bệnh cũng như chữa bệnh.

Ông Cường tả lại cảnh trong khi bị biệt giam gần một năm trong trại B34:

---

[14]Tường Trình của Báo Cáo Viên Đặc Biệt về tệ trạng tra tấn, tuân theo nghị quyết 2002/38, UN Doc. E/CN.4/2003/68, 17/12/2002, para.26(g),pp 10-11; Liên Hiệp Quốc, *Tra tấn và các hình thức trừng phạt dã man, làm mất nhân phẩm: Tổng Thư Ký LHQ,* 7/28/2008, A/63/175; VP Cao Ủy Nhân Quyền, Nhận Xét Tổng Quát điều 20, cuộc họp thứ 44, 3/10/ 2012, paras. 8,14,15.

[15]Phỏng vấn ông Cường (tên đặt tạm) tại Phnom Penh, tháng Giêng 2008, một đảng viên của Đảng Nhân Dân Hành Động, bị bắt tại Cam Bốt sau khi Cao Ủy LHQ từ chối không cho vào danh sách tị nạn.

“Họ cho tôi hai lít nước mỗi ngày. Mỗi bữa ăn họ cho một chén cơm nhỏ với muối; không có rau, thỉnh thoảng được chút canh. Trong phòng giam có một xô không nắp để dùng cho việc đại tiện và tiểu tiện.

“Tôi ăn, ngủ trong đó khoảng một năm trời. Họ chỉ dọn phòng giam một lần mỗi tuần. Muỗi và chấy hút máu tôi đều đều.”[16]

Sau khi cuộc điều tra sơ khởi kết thúc, công an thường chuyển tù nhân ra khỏi nơi biệt giam và giam họ chung với tội nhân phạm pháp phổ thông. Phòng giam rất chật hẹp, bẩn thỉu và ngột ngạt, gần giống phòng biệt giam. Tường bê tông chỉ có mấy khe hở gần nóc để không khí vào. Cán bộ quản giáo đưa cơm cho tù nhân qua lỗ hổng của cửa phòng giam. Các nhà tù và trại giam Việt Nam ít khi hội đủ tiêu chuẩn quốc tế trên các mặt kích thước, ánh sáng tối thiểu, nhiệt độ, vệ sinh, y tế, thông hơi, và mức độ tù nhân được giao tiếp với người thân bên ngoài.

Sau khi tòa xử nạn nhân trong phiên kín không cho thân nhân dự kiến, dựa trên luật không theo tiêu chuẩn quốc tế, công an chuyển họ đến nhà tù, thường là ở nơi xa xôi, bắt họ lao động cực nhọc, và có khi phải làm việc nguy hiểm.

Trong nhà tù, cán bộ quản giáo hành hạ tù nhân ít hơn so với thời gian giam giữ trước khi tòa xử, nhưng chính sách hành hạ vẫn được duy trì. Cán bộ quản giáo đánh đập tù nhân, ra lệnh ngầm cho “trùm” phòng giam hoặc tù nhân khác đánh đập tù nhân đối tượng. Sau mỗi trận đánh, sức khỏe của nạn nhân suy giảm nhiều vì không được điều trị, thiếu thuốc men, thiếu dinh dưỡng, thiếu vệ sinh, phòng giam chật chội, và bị lao động.

Sau khi mãn hạn tù, nạn nhân thường bị quản chế mấy năm, gần như bị giam tại gia, không được đi đây đó, bị giới hạn quyền công dân, rất khó sinh nhai.

Cưỡng Bức Lao Động

Chính quyền có chính sách cưỡng bức tù nhân đã lãnh án và tù nhân trong “cơ sở giáo dục” phải lao động không lương tám tiếng mỗi ngày, thường là lao động nông nghiệp hay kỹ nghệ.

Chính sách này áp dụng cho phạm nhân thường và người bị tù vì chính trị hay tôn giáo, đi ngược lại Công Ước 105 - Xóa Bỏ Lao Động Cưỡng Bách - của Tổ Chức Lao Động Quốc Tế. Công ước này cấm chính quyền bắt tù nhân chính trị, tôn giáo, sắc tộc, phải lao động.[17] Cán bộ quản giáo trừng phạt nặng nề tù nhân chính trị, tôn giáo khi họ phản đối lao động cưỡng.

Công Ước 29 của Tổ Chức Lao Động Quốc Tế, mà Việt Nam ký năm 2007, cấm chính quyền bắt tù nhân lao động nếu họ chưa lãnh án của tòa. Chính quyền vi phạm công ước này khi cưỡng bức lao động tù nhân trong cơ sở giáo dục (và trung tâm cai ma túy).

Công an trừng phạt tù nhân nào không sản xuất theo đúng chỉ tiêu, dù vì họ đuối sức hay bị bệnh, và tù nhân nào nêu lên tình trạng thê thảm trong tù hoặc vấn đề cán bộ quản giáo hành hạ tù nhân. Hình phạt là biệt giam trong phòng tối trong nhiều tuần hoặc nhiều tháng.

Ai Thi Hành Chính Sách Tra Tấn?

[16]Phỏng vấn ông Cường, tháng Giêng 2008.

[17] Công Ước 105 của Tổ Chức Lao Động Quốc Tế cấm chính quyền cưỡng bức lao động tù nhân bị giam vì bất đồng ý kiến với chính quyền trên phương diện chính trị, xã hội, hoặc kinh tế, hoặc bị giam vì bị kỳ thị chủng tộc, xã hội, hay tôn giáo (Điều 1). Công Ước 105 - Xóa Bỏ Lao Động Cưỡng Bách - của Tổ Chức Lao Động Quốc Tế, 1957.

Trong Bộ Công An, Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp (trước được gọi là V26, sau này được gọi là Tổng cục VIII). Đây là các cán bộ làm việc trong nhà tù và các công an cấp tỉnh, quận, xã. Có khi công an cho phép một số tù nhân hình sự hành hung tù nhân lương tâm theo lệnh ngầm của cán bộ quản giáo.

Trong tường trình này, chúng tôi liệt kê hai trường hợp quân nhân dưới quyền Bộ Quốc Phòng tra tấn nạn nhân. Công an Việt Nam bắt một số công dân Campuchea đã giúp đỡ người Thượng tị nạn, giải họ về cơ quan điều hành quân biên phòng của tỉnh Gia Lai, Việt Nam. Sau đó, lính biên phòng Việt Nam mang mấy công dân Campuchea vào hai đồn của họ để thẩm vấn và tra tấn trong nhiều ngày. Ngoài ra, dân phòng, lực lượng an ninh tình nguyện trực thuộc Ủy Ban Nhân Dân xã, cộng tác với công an và tra tấn nạn nhân.

Tra Tấn Xảy Ra Ở Đâu?

Công an và cán bộ quản giáo tra tấn tù nhân chính trị và tôn giáo trong các nhà tù và trại giam. 60 cựu tù nhân mà chúng tôi phỏng vấn cho chúng tôi đầy đủ chi tiết về trường hợp của họ trong 43 nơi giam giữ, gồm có nhà tù, đồn công an, đồn công an biên phòng, trại giam, trại cải tạo, hai đồn lính, và một bệnh viện tâm thần, rải rác trong 20 tỉnh và quận lỵ.

Tại Sàigòn (TP HCM), công an giữ tù nhân chính trị và tôn giáo trong Trại Giam B34 trực thuộc Phòng Điều Tra Trung Ương của Bộ Công An, hoặc trại giam trực thuộc công an tỉnh, quận, như Trại Giam Phan Đăng Lưu hoặc Trại Giam Chí Hòa. Ở Hà Nội, tù nhân chính trị và tôn giáo bị giữ trong Trại Giam B14 (Thanh Liệt) trực thuộc Bộ Công An hoặc Trại Giam Số 1 (Từ Liêm) trực thuộc công an quận Từ Liêm, Hà Nội.

Khi công an bắt người chống đối ở những vùng xa xôi hẻo lánh, họ thường giải nạn nhân về nhà tù của tỉnh hoặc trại giam công an để thẩm vấn trong thời gian điều tra trước khi ra tòa. Có khi công an từ Bộ Công An đến từ Hà Nội để tham dự.

Một số nhà tù trực thuộc Cục VIII của Bộ Công An có phân khu dành riêng cho tù nhân chính trị và tôn giáo, nhưng ngay trong các phân khu đó cũng có phạm nhân hình sự phổ thông. Các nhà tù có phân khu riêng gồm có: Nam Hà ở Hà Nam, Số 5 ở Thanh Hoá, Xuân Phước (A20) ở Phú Yên, Xuân Lộc (Z30A) ở Đồng Nai, Thủ Đức (Z30D) ở Bình Thuận, Số 6 ở Nghệ An, và Xuyên Mộc (T345) ở Bà Rịa-Vũng Tàu.

Tư Pháp Thiếu Minh Bạch, Không Chủ Trương Bảo Vệ Cho Người Bị Bắt

Những điều luật bảo vệ người bị bắt trong thời gian đợi ra hầu tòa, như quyền được luật sư đại diện, và luật giới hạn thời gian biệt giam, hầu như không có đối với đa số người bị bắt vì lý do chính trị hoặc tôn giáo. Thêm nữa, thẩm phán thường không gặp bị can trước ngày xử án, làm cho người bị bắt không có dịp khiếu nại với tòa việc công an bắt người trái phép hoặc mình bị nghịch đãi hoặc tra tấn trong nhà giam.

Trong CUQTQDSCT (Việt Nam đã ký) có ghi nhiều điều nhằm vào ngăn ngừa vấn đề chính quyền tra tấn và hành hạ người bị bắt. Công ước đó bảo vệ quyền của người bị bắt, kể cả quyền được gặp luật sư và được xử theo công lý.

Thay vì tuân theo tiêu chuẩn đã được thế giới chấp nhận, chính quyền Việt Nam hay bắt người tùy hứng, giam người lâu lắc trước khi ra tòa, biệt giam tùy hứng, không áp dụng quy chế “xem bị can là vô tội cho đến khi tòa tuyên án”. Chính quyền thường không đủ bằng chứng hoặc dùng bằng chứng giả, và tòa kết án theo nhu cầu chính trị của nhà cầm quyền.

Hầu hết các phiên xử chính trị và tôn giáo là phiên xử kín, tức là công chúng và nhà báo ngoại quốc không được tham dự; có khi thân nhân của nạn nhân cũng không được tham dự. Một người Thượng bị bắt sau khi tham dự biểu tình đòi đất và tự do tôn giáo kể lại phiên xử của bốn người Thượng trong đó có anh như sau: “Xe công an chở tôi từ nhà giam T20 đến tòa trong quận của tôi. Họ nói đây là “phiên xử kín”. Ngay cả gia đình tôi cũng không được báo tin. Họ

không cho dân ra khỏi nhà vì họ sợ dân biểu tình. Nhiều công an được bố trí quanh phòng xử. Trong phòng xử chỉ có công an và người của tòa án, không có thân nhân của tôi hoặc công chúng. Sau phiên xử, họ báo bằng thư cho vợ tôi biết tôi bị án tù 5 năm, nhưng không cho biết vì tội gì. Họ cho tôi một bản chụp án lệnh, nhưng khi họ chuyển tôi đi nhà tù Hà Nam, họ thâu hồi bản đó."[18] Công an không cho tù nhân chính trị và tôn giáo biết họ được quyền đòi có luật sư; đa số không có luật sư hiện diện trong khi bị thẩm vấn hay trong phiên xử. Chỉ một trong 60 cựu tù nhân tôn giáo và chính trị mà chúng tôi phỏng vấn có luật sư bên cạnh trong các buổi thẩm vấn, trái với CUQTQDSCT và bộ Luật Hình Sự Tố Tụng của Việt Nam[19].

Một nữ nạn nhân trẻ tuổi cho biết rằng trong suốt 9 tháng bị biệt giam trong trại giam B34 tại TPHCM, công an không cho cô gặp bất cứ viên chức của tòa hoặc luật sư nào. "Vị chỉ huy công an nói rằng họ không cho tôi được luật sư biện hộ," cô nói. "Họ không hề đưa tôi đến tòa và sau khi họ thả tôi, họ cũng chẳng cho tôi giấy tờ gì cả."

Chính Quyền Che Dấu Dữ Kiện và Không Cho Ai Giám Sát

Báo cáo viên đặc biệt nhận xét rằng cho một tổ chức vô tư được thanh tra thường xuyên, không cần báo trước mỗi khi đến thanh tra, là một trong những biện pháp ngăn ngừa tra tấn hữu hiệu nhất.

Chính quyền VN không cho chuyên gia LHQ và các tổ chức nhân quyền quốc tế kiểm soát và tường trình các vụ vi phạm của chính quyền.[20] Chính quyền nhất quyết không để họ vào trại giam để gặp những người tranh đấu chính trị hoặc tôn giáo. Chính quyền trừng phạt nghiêm khắc người dân nào mà thu thập thông tin liên quan đến thành phần tù nhân kể trên. Nếu chính quyền phanh phui ra những ai cung cấp tin tức cho tổ chức nhân quyền hoặc truyền thông nước ngoài, chính quyền sẽ buộc tội "gián điệp" để bắt giam họ.

Các nhà tù và trại giam ở VN thực sự là một hệ thống đóng kín. Không kể một số cuộc thăm viếng "được đạo diễn" dành cho nhân viên ngoại giao từ nước ngoài đến, đại diện của các nước viện trợ, và cơ quan truyền thông của chính quyền VN, người ngoài không được phép thăm nhà tù và trại giam, và nhất định không được phỏng vấn người bị giam (phỏng vấn kín, không có cán bộ kiểm soát), và ghi chép các vi phạm của chính quyền trong đó. Thỉnh thoảng chuyên gia về nhân quyền của Liên Hiệp Quốc và nhân viên ngoại giao từ nước ngoài được thăm nhà tù, nhưng không được gặp riêng tù nhân chính trị và tôn giáo.

Hệ thống tư pháp cũng thiếu minh bạch: chính quyền xử kín vì lý do chính trị, không cho công chúng vô tư và truyền thông ngoại quốc chứng kiến, và chính quyền ít khi cho bị can và luật sư thấy hoặc được bản sao của các hồ sơ như văn kiện kết tội, bản án, v.v.

Chính quyền xâm phạm các quyền con người một cách dễ dàng trong một hệ thống đóng kín. Khi chính quyền cấm nạn nhân không được liên lạc với bên ngoài, chính quyền dễ tra tấn hơn và cũng dễ bưng bít hơn. Cán bộ quản giáo và ngay cả số tù nhân về phe chính quyền tha hồ

[18] Phỏng vấn ông Yên (không phải tên thật), Charlotte, North Carolina, 17/1/ 2010.

[19] Điều 58 của Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự cho phép luật sư tham gia tố tụng ngay từ khi khởi tố bị can. Tuy nhiên, 80% tố tụng không có luật sư hiện diện, theo lời Bộ Trưởng Tư Pháp Hà Hùng Cường. Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự, 19/2003/QH11, 26/11/2004.

[20] Trong thập niên 1998-2009 Việt Nam không cho báo cáo viên đặc biệt của LHQ đến, mặc dù các nước viện trợ thúc đẩy nhiều lần. Từ 2009 Việt Nam cho một số chuyên gia LHQ về quyền xã hội và kinh thế đến để tìm hiểu, nhưng chính quyền VN sắp xếp và kiểm soát rất kỹ. Việt Nam vẫn chưa cho báo cáo viên đặc biệt chuyên về các quyền dân sự và chính trị căn bản (tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận, hoặc biện pháp để tẩy trừ việc bắt người vô cớ, v.v.) đến.

đánh đập, hành hạ tù nhân vì báo chí, nhân viên ngoại giao nước ngoài, chuyên gia LHQ, và tổ chức nhân quyền quốc tế không được thông tin. Cán bộ tư pháp và công an cũng tha hồ vi phạm luật tố tụng và tiêu chuẩn quốc tế vì công chúng không được biết.

Luật Việt Nam cho phép người bị bắt được khiếu nại trong trường hợp bị hành hạ. Trong số 60 cựu tù nhân chính trị và tôn giáo mà chúng tôi phỏng vấn, không có ai đã thành công trong việc khiếu nại vì bị bắt không minh bạch, tra tấn, hoặc nghịch đãi trong khi bị giam. Trái lại, những ai mà đã phản đối hoặc đòi được có luật sư thường bị trừng phạt nặng nề.

Truyền thông của chính quyền có tường thuật một số ít công an bị phạt vì hành hạ hoặc tra tấn phạm nhân,[21] chúng tôi chưa thấy cán bộ nào bị phạt vì hành hạ, tra tấn tù nhân chính trị và tôn giáo. Do đó, nhân viên chính quyền vẫn tiếp tục chính sách tra tấn tù nhân chính trị và tôn giáo mà không bị cản trở.

Tóm Tắt Các Biện Pháp Đề Nghị

Chúng tôi đề nghị Việt Nam ra luật cấm mọi hình thức tra tấn và đối xử tàn ác, bất nhân, làm nhục tù nhân, và áp dụng triệt để luật này qua các biện pháp sau đây:

- Truy tố người trong chính quyền các cấp nếu họ tra tấn và nghịch đãi người bị giam giữ hoặc làm ngơ khi biết đồng nghiệp hoặc cấp dưới có hành vi này;
- Chấm dứt chính sách không cho tù nhân liên lạc với thân nhân, biệt giam dài hạn, cưỡng bức lao động, dùng lời khai trong bối cảnh ép cung để tố tụng, và mọi biện pháp khác nếu chúng khuyến khích hoặc tạo điều kiện cho cán bộ dễ tra tấn hơn;
- Bỏ mọi điều luật cấm và trừng phạt những ai thi hành một cách bất bạo động các quyền tự do ngôn luận, hội họp, lập hội, và tôn giáo; và
- Cho người của Liên Hiệp Quốc, tổ chức nhân quyền độc lập, và luật sư, y sĩ, và thân nhân của người bị giam được vào thăm nhà tù và các nơi giam giữ khác (kể cả cho mọi thành phần khác vào nếu sự hiện diện của họ giúp ngăn chặn tra tấn).
- Việt Nam đã ký Công Ước Chống Tra Tấn. Việt Nam hãy thông qua công ước này và ký, thông qua Nghị Định Thư Thi Hành Công Ước Chống Tra Tấn, hiệp ước bổ túc cho Công Ước Chống Tra Tấn và gia tăng hiệu lực của công ước trên phương diện ngăn ngừa tra tấn.[22]

[21] Chính quyền điều tra một số trường hợp phạm nhân (không phải chính trị và tôn giáo) bị tra tấn. Một trường hợp xảy ra vào tháng 4/2012 như sau: hai cán bộ của nhà tù A2 (Khánh Hòa) đánh chết một tù nhân. Sau khi công an điều tra, chính quyền sa thải và tịch thu thẻ đảng của hai công an đó. Trong phiên toà tháng 9/2012, một người lãnh án năm năm và người kia lãnh án bốn năm tù. Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, "Vietnam 2012 Human Rights Report," Tường Trình về Nhân Quyền Tại Các Nước Năm 2012, 19/4/2013.

[22] Với mục đích ngăn ngừa tra tấn, nghị định thư nhằm vào cơ chế bảo vệ người bị giam giữ để họ không bị nghịch đãi và tra tấn. Nghị định thư chỉ định giám sát bởi tổ chức độc lập trong và ngoài nước. Tk reference

Chúng tôi cũng đề nghị Liên Hiệp Quốc và các nước viện trợ cho Việt Nam, nhất là những nước dân chủ, có những biện pháp khuyến khích mạnh mẽ Việt Nam trong việc cải tổ này.

Phần IV của tài liệu này có thêm chi tiết.

Phương Pháp

Tường trình này dựa trên nghiên cứu trong thời khoảng 2008-2013. Chúng tôi phỏng vấn 60 cựu tù nhân chính trị và tôn giáo, đa số được trả tự do trong vòng năm năm trước khi chúng tôi phỏng vấn họ. Chúng tôi đặt tên tạm cho họ trong tường trình để bảo toàn an ninh cho họ, trừ khi cá nhân yêu cầu chúng tôi dùng tên thực. Trong một số trường hợp, chúng tôi không tiết lộ chi tiết về cá nhân họ vì có thể mang lại nguy hiểm cho họ.

Trong 60 người này, có thành viên đảng đối lập, người hoạt động cho dân chủ và tự do tôn giáo, người sắc tộc, luật sư chuyên về nhân quyền, người đòi quyền sở hữu đất, người tranh đấu cho công nhân, nhà văn, bloggers, và người làm báo chí độc lập "chui". Ngoài người Kinh, chúng tôi phỏng vấn người sắc tộc, gồm có người Thượng (Jarai, Ede, Koho, Lach), Mường, và Khmer.

Ngoài ra, chúng tôi tham khảo tài liệu liên quan đến 34 cựu tù nhân khác, gồm có tường thuật chi tiết, thư từ, hồi ký, và ấn bản phỏng vấn, đã được viết khi đương sự ở trong tù hoặc sau khi ra ngoài.

Chúng tôi cũng tham khảo tài liệu của chính quyền Việt Nam, gồm có bản kết tội, lệnh bắt, giấy ra tù, giấy ghi nhớ dùng trong nội bộ đảng Cộng Sản và một số bộ của chính quyền, và nghị định và luật đã được công bố.

Chúng tôi cũng dùng dữ kiện đăng tải bởi báo chí của chính quyền và truyền thông quốc tế; tường trình của Liên Hiệp Quốc, nước ngoài, nước viện trợ, và tổ chức phi chính phủ; và tài liệu nghiên cứu của một số trường đại học như sách, nguyệt san.

Để có được quan điểm của chính quyền, chúng tôi đã gửi một lá thơ cho Bộ Ngoại Giao và Bộ Công An trong đó chúng tôi tóm tắt các kết luận và đề nghị của tường trình, cùng là hỏi họ rằng họ sẽ có biện pháp gì để giải quyết. Chúng tôi fax thơ cho hai bộ ngày 10/12/2013, và gửi để tường cho Đại Diện Thường Trực Việt Nam tại Liên Hiệp Quốc và Đại Sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ. Xin xem lá thơ trong Phụ Lục A.

Muốn tìm hiểu thực trạng trong nước Việt Nam rất khó vì chính quyền thiếu minh bạch và giới hạn việc nghiên cứu tình trạng nhân quyền. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng tường trình này phản ảnh thực trạng. Chúng tôi mong rằng chính quyền Việt Nam sẽ ngưng cản trở và giới hạn việc nghiên cứu tình trạng nhân quyền – nhất là trong nhà tù, trại giam, và đồn bót công an.